TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 584/2017/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 24tháng 11năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 666/2017/TLST-HNGĐ ngày 16tháng10năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đào Anh T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 20, phường C, Thành phố T, tỉnh T

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 20, phường C, Thành phố T, tỉnh T

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày16tháng 11năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày16 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào Anh T và chị Hoàng Thị Th

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Anh T và chị Hoàng Thị Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có con chung

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

- Vềán phí: Anh Đào Anh T tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả anh T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phíđã nộp theo biên lai thu số 0005591 ngày 16 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
-THADS TPTN;
-Các đương sự;
-UBND P.C, TPTN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Minh Hải